

*

Số -NQ/ĐU

Lâm Đồng, ngày tháng 12 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH (KHÓA I)
về nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng năm 2026

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, đồng thời là năm đầu tiên tỉnh Lâm Đồng vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp sau sáp nhập. Khối lượng công việc phát sinh rất lớn, phức tạp, chưa có tiền lệ, cùng với những tác động tiêu cực, nặng nề do thiên tai, bão lũ diễn biến dị thường; Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực, quyết liệt lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành triển khai thực hiện nhiệm vụ và đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

Kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục khởi sắc với 16/19 chỉ tiêu hoàn thành và vượt kế hoạch. Tăng trưởng kinh tế được duy trì ở mức khá với GRDP tăng 6,42%, GRDP bình quân đầu người đạt 109,3 triệu đồng. Thu ngân sách nhà nước đạt vượt 20% dự toán Trung ương giao. Các ngành kinh tế mũi nhọn như du lịch, nông nghiệp công nghệ cao tiếp tục là trụ cột vững chắc. Các điểm nghẽn về hạ tầng giao thông, khu công nghiệp trọng điểm từng bước được tháo gỡ. Hoàn thành 100% chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát đúng tiến độ Thủ tướng Chính phủ giao. Đã lãnh đạo từng bước vận hành ổn định mô hình chính quyền 02 cấp từ ngày 01/7/2025. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác đối ngoại được mở rộng, đi vào chiều sâu. Công tác xây dựng Đảng được tập trung chỉ đạo. Đã tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I và tham gia tích cực vào công tác chuẩn bị, tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030. Giáo dục chính trị tư tưởng từng bước được đổi mới; công tác tổ chức xây dựng Đảng được thực hiện đồng bộ, gắn việc tinh gọn, sắp xếp tổ chức đảng với tinh gọn bộ máy, kết nạp đảng viên mới đạt vượt chỉ tiêu; công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật Đảng; công tác dân vận và hoạt động của các đoàn thể dân đi vào nề nếp. Chuyển đổi số trong Đảng đạt bước đột phá mạnh mẽ, là Đảng bộ tiên phong trong phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) vào nghiệp vụ công tác đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ năm qua vẫn còn những tồn tại, thách thức khi tăng trưởng kinh tế chưa đạt kỳ vọng, có 03/19 chỉ tiêu chưa về đích; việc vận hành mô hình chính quyền 02 cấp trong giai

đoạn đầu chưa thực sự nhịp nhàng. Thực tế này xuất phát từ việc tỉnh Lâm Đồng mới sau sáp nhập là tỉnh lớn nhất nước, phải giải quyết khối lượng công việc rất lớn, nhiều vấn đề khẩn cấp và chưa có tiền lệ; hành lang pháp lý chưa hoàn thiện; tình hình thiên tai, bão lũ diễn biến dị thường, cực đoan, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản, ảnh hưởng lớn đến nguồn lực và tiến độ phát triển kinh tế - xã hội; sự chông chéo giữa quy hoạch khoáng sản với các quy hoạch khác tiếp tục là điểm nghẽn lớn cản trở thu hút đầu tư và triển khai dự án.

Năm 2026 có ý nghĩa then chốt, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết nhiệm kỳ mới, diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV và Bầu cử đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản từ thế và lực mới, không gian phát triển rộng mở sau sáp nhập; tỉnh phải đối mặt với nhiều thách thức lớn trong bối cảnh thế giới biến động khó lường; áp lực phải vận hành thông suốt mô hình chính quyền 02 cấp, giải quyết dứt điểm các vấn đề tồn đọng và ứng phó thiên tai. Tình hình này đặt ra yêu cầu cấp thiết về năng lực quản trị và quyết tâm chính trị cao độ của toàn Đảng bộ để tạo đà bứt phá ngay từ đầu nhiệm kỳ.

Trên cơ sở thảo luận, phân tích tình hình và thống nhất cao về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng năm 2026; Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh xác định chủ đề năm 2026 là:
“Kỷ cương - Trách nhiệm - Đột phá - Hành động - Hiệu quả”

I. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung lãnh đạo UBND tỉnh, cấp ủy các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc chỉ đạo các sở, ban, ngành khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế từ không gian phát triển mới; tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện; khơi dậy mạnh mẽ ý chí, khát vọng phát triển, tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Tập trung tháo gỡ các điểm nghẽn về thể chế, quy hoạch, đất đai để khơi thông nguồn lực; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược.

Phát triển kinh tế - xã hội nhanh, toàn diện và bền vững dựa trên 03 trụ cột: công nghiệp hiện đại, nông nghiệp công nghệ cao và dịch vụ du lịch chất lượng cao; lấy khoa học công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế xanh làm động lực chính. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường sinh thái, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc và bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tạo nền

tăng vững chắc để đến năm 2030 Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá, có thu nhập trên mức trung bình của cả nước.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2026

2.1. Chỉ tiêu kinh tế - xã hội

Phần đầu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh giao, cụ thể:

- (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP đạt 10%.
- (2) GRDP bình quân đầu người phần đầu đạt 124 triệu đồng/người.
- (3) Tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội đạt trên 134.000 tỷ đồng.
- (4) Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công phần đầu đạt 100% kế hoạch vốn.
- (5) Phần đầu thu ngân sách nhà nước đạt 34.435 tỷ đồng (tăng ít nhất 10% so với thực hiện năm 2025).
- (6) Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt trên 70%.
- (7) Số bác sĩ trên vạn dân đạt 7,7 bác sĩ; số giường bệnh trên vạn dân đạt 23,4 giường bệnh.
- (8) Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 95%.
- (9) Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 1,0 - 1,5%/năm; trong đó, tỷ lệ nghèo đa chiều đồng bào dân tộc thiểu số giảm 2 - 3%.
- (10) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn ở đô thị đạt 95%, ở nông thôn đạt 75%.
- (11) Tỷ lệ che phủ rừng đạt trên 46,78%.

2.2. Chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng

- (12) Kết nạp đảng viên mới đạt ít nhất 3% tổng số đảng viên.
- (13) 100% tổ chức đảng, đảng viên và trên 95% quần chúng được tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, học tập, triển khai kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
- (14) Trên 90% tổ chức cơ sở đảng và trên 90% đảng viên được đánh giá, xếp loại chất lượng từ mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; trong đó, có 20% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- (15) 100% cán bộ, đảng viên thực hiện đăng ký cam kết tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phòng, chống các biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương.
- (16) Đảng ủy UBND tỉnh và các đảng ủy cơ sở kiểm tra, giám sát chuyên đề ít nhất 20-25% tổ chức đảng trực thuộc; cấp ủy cơ sở và chi bộ kiểm tra ít nhất 20-

25% đảng viên. 100% tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm phải được kiểm tra, kết luận và xử lý nghiêm minh.

(17) Đoàn Thanh niên UBND tỉnh xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

(18) Phần đầu 100% tổ chức đảng trực thuộc ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý công việc, hệ thống thông tin nội bộ, “Sổ tay đảng viên điện tử”; khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng chuyển đổi số của Đảng bộ UBND tỉnh, Trợ lý ảo trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ nghiệp vụ công tác Đảng trong điều hành, sinh hoạt và quản lý đảng viên.

II. Nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm

1. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Về Nông nghiệp, tài nguyên và môi trường

Tập trung hình thành các vùng chuyên canh quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hữu cơ đối với các cây trồng chủ lực (sầu riêng, cà phê, thanh long, rau hoa...); thu hút mạnh mẽ đầu tư vào công nghiệp chế biến sâu để nâng cao giá trị gia tăng. Xây dựng chuỗi liên kết bền vững giữa doanh nghiệp - hợp tác xã - nông dân; phát triển chăn nuôi an toàn sinh học.

Ứng dụng công nghệ số, viễn thám để giám sát tài nguyên rừng, kiên quyết xử lý vi phạm, giữ vững tỷ lệ che phủ rừng trên 46,78%. Phát triển thủy sản nước lạnh, nuôi biển công nghệ cao gắn với hạ tầng cảng cá; thực hiện đồng bộ các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Ưu tiên xử lý dứt điểm sự chồng lấn giữa quy hoạch khoáng sản (bô-xít, titan) với quy hoạch xây dựng, sử dụng đất để khơi thông dòng vốn đầu tư. Hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai, đẩy nhanh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và xử lý triệt để đất đai nông, lâm trường. Tổ chức đấu giá các khu đất sạch, mỏ khoáng sản đủ điều kiện để tăng thu ngân sách.

Chủ động triển khai các phương án phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu, không để bị động, bất ngờ. Kiểm soát chặt nguồn thải tại các khu công nghiệp; triển khai phân loại rác tại nguồn và đẩy mạnh mô hình kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

1.2. Về công nghiệp

Tập trung thúc đẩy công nghiệp chế biến, năng lượng; ưu tiên nguồn lực phát triển bền vững công nghiệp khai thác bô-xít, chế biến alumin, công nghiệp luyện nhôm và chế biến sâu các sản phẩm từ nhôm, titan theo hướng kinh tế tuần hoàn, thân thiện môi trường. Quyết liệt giải phóng mặt bằng, hoàn thiện hạ tầng các khu công nghiệp trọng điểm (Sơn Mỹ 1, Sơn Mỹ 2, Tân Đức); chủ động xúc tiến, kêu gọi nhà đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Phú Bình và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp

chiến lược để nhanh chóng lấp đầy các Khu công nghiệp Nhân Cơ, Hàm Kiệm, Tâm Thắng.

Triển khai hiệu quả Quy hoạch điện VIII; phối hợp tháo gỡ vướng mắc pháp lý để đưa các dự án năng lượng tái tạo chuyển tiếp vận hành thương mại trong năm 2026. Tập trung bàn giao mặt bằng để khởi công Trung tâm điện lực Sơn Mỹ; thu hút đầu tư điện gió ven biển, ngoài khơi.

1.3. Về du lịch, thương mại, dịch vụ

Tập trung đưa du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn theo chuỗi liên kết “Núi - Rừng - Biển”; đa dạng hóa sản phẩm (sinh thái, nghỉ dưỡng, thể thao, canh nông). Ban hành và triển khai thực hiện Đề án phát triển kinh tế ban đêm, Đề án xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu UNESCO Đắk Nông đến năm 2030. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực du lịch chất lượng cao, chuẩn quốc tế; đẩy nhanh ứng dụng chuyển đổi số trong ngành du lịch, xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh; liên kết với các hãng hàng không, lữ hành lớn để mở rộng thị trường khách quốc tế và phân khúc chi tiêu cao.

Phát triển hạ tầng logistics, cảng cạn kết nối chuỗi cung ứng; đẩy mạnh chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại, phát triển mạnh thương mại điện tử, kinh tế số và chuyển dịch mạnh mẽ sang xuất khẩu chính ngạch các nông sản chủ lực. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng; bảo đảm cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu, nhất là các mặt hàng phục vụ Tết Nguyên đán.

1.4. Về văn hóa và thông tin

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa (2025 - 2035); xây dựng và triển khai Đề án phát triển công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh; Đề án chuẩn mực văn hóa, gia đình con người Lâm Đồng gắn với hệ giá trị văn hóa, gia đình và con người Việt Nam thời kỳ mới; Đề án bảo tồn các giá trị văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số, bảo tồn giá trị di sản văn hóa tiêu biểu quốc gia, quốc tế; ưu tiên đầu tư thiết chế văn hóa và không gian văn hóa Cộng đồng gắn với du lịch bền vững. Triển khai Đề án phát triển thể thao thành tích cao giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2035; đăng cai tổ chức các giải đấu quốc tế để nâng cao vị thế của tỉnh.

Nâng cao hiệu quả hoạt động báo chí, triển khai có hiệu quả truyền thông chính sách; chủ động định hướng dư luận, cung cấp thông tin chính thống để tạo sự đồng thuận xã hội. Tăng cường quảng bá thương hiệu địa phương trên các nền tảng số và kênh truyền thông uy tín.

1.5. Về tài chính, đầu tư

Huy động tối đa nguồn lực phát triển hạ tầng chiến lược, kết nối liên vùng. Xác định giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, gắn trách nhiệm

người đứng đầu, phần đầu giải ngân đạt 100% kế hoạch. Tập trung tháo gỡ điểm nghẽn giải phóng mặt bằng, tái định cư; lấy đầu tư công dẫn dắt, kích hoạt đầu tư xã hội, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư có hiệu quả để tăng trưởng nhanh và bền vững.

Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và các chỉ số cải cách hành chính (PAR Index, SIPAS, PAPI). Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Trung ương và Tỉnh ủy về phát triển kinh tế tư nhân; thực hiện cam kết đồng hành, hỗ trợ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình sản xuất kinh doanh. Tập trung rà soát, khắc phục dứt điểm các tồn tại, vướng mắc theo các kết luận thanh tra, kiểm tra của Trung ương để khơi thông nguồn lực đất đai, dự án. Hoàn thành Đề án thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Siết chặt kỷ luật tài chính, chống thất thu thuế (đặc biệt trong thương mại điện tử, khoáng sản, bất động sản); phần đầu thu ngân sách nhà nước năm 2026 tăng ít nhất 10% so với thực hiện năm 2025. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên để ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển hạ tầng thiết yếu.

Thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, thực chất; hướng dòng vốn tín dụng vào sản xuất kinh doanh và các động lực tăng trưởng; tăng cường kết nối ngân hàng - doanh nghiệp và đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại vùng sâu, vùng xa.

1.6. Về quy hoạch, xây dựng và giao thông

Hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 phù hợp với không gian phát triển mới sau sáp nhập; xử lý dứt điểm sự chùng chéo giữa quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng để khơi thông nguồn lực. Hoàn thành Đề án xây dựng Trung tâm hành chính - chính trị mới của tỉnh.

Tập trung toàn lực, ưu tiên nguồn lực cao nhất để tạo đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông chiến lược, kết nối liên vùng. Quyết liệt giải phóng mặt bằng, khởi công và đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm: Cao tốc (Tân Phú - Bảo Lộc, Bảo Lộc - Liên Khương, Gia Nghĩa - Chơn Thành), đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam đoạn qua địa bàn tỉnh; nâng cấp, mở rộng Cảng hàng không quốc tế Liên Khương và Cảng hàng không Phan Thiết. Hoàn thiện mạng lưới giao thông nội tỉnh và đường ven biển.

Nâng cao chất lượng đô thị hóa gắn với kinh tế đô thị; đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân. Siết chặt kỷ cương quản lý nhà nước, xử lý nghiêm vi phạm trật tự xây dựng, quy hoạch kiến trúc, nhất là tại các đô thị và khu vực danh lam thắng cảnh.

1.7. Về giáo dục, y tế, lao động và xã hội

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Ưu tiên nguồn lực kiên cố hóa trường lớp vùng sâu, biên giới. Đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành và đưa vào sử dụng trường phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới để phục vụ năm học mới. Khắc phục dứt điểm tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; đẩy mạnh chuyển đổi số, giáo dục STEM; phấn đấu tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt trên 70%.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Nâng cao năng lực y tế dự phòng và mạng lưới y tế cơ sở; chủ động kiểm soát dịch bệnh và bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vật tư y tế. Thực hiện hiệu quả chính sách thu hút nhân lực y tế về vùng khó khăn. Phấn đấu đạt tỷ lệ 7,7 bác sĩ/vạn dân; 23,4 giường bệnh/vạn dân và bao phủ bảo hiểm y tế trên 95%.

Thực hiện đầy đủ các chính sách an sinh và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Chú trọng đào tạo nghề gắn với nhu cầu của các dự án trọng điểm; phấn đấu giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 1,0 - 1,5%/năm (riêng vùng đồng bào dân tộc thiểu số giảm 2,0 - 3,0%).

1.8. Về khoa học công nghệ và chuyển đổi số

Tập trung nghiên cứu khoa học ứng dụng, ưu tiên các đề tài, dự án có tác động mạnh mẽ, trực tiếp đến năng suất, chất lượng sản phẩm chủ lực, phục vụ thiết thực cho sản xuất, đời sống và phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Đẩy mạnh các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực hấp thụ và làm chủ công nghệ mới; khuyến khích phát triển doanh nghiệp khoa học công nghệ và hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tăng cường đăng ký bảo hộ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận đối với các sản phẩm đặc thù, sản phẩm OCOP, tạo dựng thương hiệu mạnh trên thị trường trong và ngoài nước.

Quyết liệt triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tập trung hoàn thiện hạ tầng số, các nền tảng dùng chung và chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành quan trọng; đảm bảo nguyên tắc “Một hệ thống thống nhất - Một dữ liệu duy nhất - Một dịch vụ liền mạch”. Nâng cao thực chất chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, hướng tới sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp, mô hình chuyển đổi số trên cả ba trụ cột: chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; chú trọng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

1.9. Về dân tộc và tôn giáo

Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; ưu tiên nguồn lực đầu tư hạ tầng thiết

yếu và giải quyết đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho đồng bào vùng khó khăn. Gắn công tác bảo tồn văn hóa với phát triển du lịch cộng đồng; phát huy vai trò của người có uy tín. Phấn đấu giảm tỷ lệ nghèo đa chiều vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ 2,0 - 3,0%.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng theo quy định pháp luật; vận động chức sắc, chức việc, tín đồ sống “tốt đời, đẹp đạo”. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết; xử lý nghiêm các hoạt động mê tín dị đoan và vi phạm pháp luật.

2. Lãnh đạo công tác quốc phòng - an ninh và đối ngoại

Xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc gắn với phát triển kinh tế - xã hội; bảo vệ vẹn toàn chủ quyền biên giới, biển đảo, vùng trời. Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội và hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân năm 2026 đảm bảo chất lượng.

Chủ động nắm chắc tình hình, phân tích, dự báo sát thực tiễn để kịp thời xử lý các vấn đề phức tạp về an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, dân tộc, không để hình thành “điểm nóng”. Bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm, các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng của đất nước và địa phương; đặc biệt là trong thời điểm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm ma túy, tội phạm sử dụng công nghệ cao, “tín dụng đen”; phấn đấu kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

Chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, toàn diện theo tinh thần Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục củng cố, làm sâu sắc hơn mối quan hệ hợp tác hữu nghị, truyền thống với các địa phương của nước bạn Lào và Vương quốc Campuchia. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài (FDI, ODA, NGO).

3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng

3.1. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy theo hướng thiết thực, hiệu quả, nhạy bén, thuyết phục, kịp thời, đúng tiến độ. Tổ chức quán triệt, học tập và xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Ban hành và triển khai thực hiện “*Đề án đổi mới nội dung, phương thức giáo dục chính trị tư tưởng trong Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng gắn với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và lan tỏa thông tin tích cực trong kỷ nguyên số*”. Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị và nắm bắt,

định hướng dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quy định về trách nhiệm nêu gương. Xây dựng văn hóa công vụ, đạo đức nghề nghiệp, đề cao lòng tự trọng, danh dự và khát vọng cống hiến của cán bộ, đảng viên.

3.2. Sắp xếp tổ chức cơ sở đảng kịp thời, đồng bộ với sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền và các cơ quan ngành dọc. Nâng cao chất lượng quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết, kịp thời thay thế, điều chuyển những cán bộ không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ. Ban hành và thực hiện hiệu quả Nghị quyết chuyên đề về *“Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong bối cảnh đẩy mạnh toàn diện công cuộc chuyển đổi số”*.

Sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong giai đoạn mới. Phát triển đảng viên mới đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ UBND tỉnh và chỉ tiêu kết nạp đảng do Tỉnh ủy giao trong năm 2026, bảo đảm chất lượng, chú trọng kết nạp đảng trong sinh viên. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ đảng viên và nghiệp vụ công tác đảng.

3.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo phương châm “giám sát phải mở rộng”, “kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”. Tập trung kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt ở những lĩnh vực, địa bàn, vị trí công tác dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời, không có “vùng cấm”, “ngoại lệ” đối với tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung. Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy thực hiện ít nhất 01 cuộc kiểm tra và 01 cuộc giám sát chuyên đề đối với một số tổ chức cơ sở đảng và người đứng đầu chi, đảng bộ cơ sở; bảo đảm thiết thực, trọng tâm, trọng điểm, tránh hình thức và chồng chéo; tập trung vào các lĩnh vực chuyên môn phụ trách, các khâu đột phá và việc khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra sau kiểm điểm.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục dứt điểm, triệt để các hạn chế, khuyết điểm, vi phạm đã được các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của Trung ương và tỉnh chỉ ra. Giải quyết kịp thời, dứt điểm đơn, thư khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở, không để tồn đọng, kéo dài.

3.4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, nhất là công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Xử lý nghiêm tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

3.5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước; thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Lãnh đạo Đoàn Thanh niên Ủy ban nhân dân tỉnh và các tổ chức đoàn thể đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, gắn với phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của đoàn viên, hội viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là trong chuyển đổi số, cải cách hành chính và các phong trào thi đua yêu nước. Làm tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

III. Tổ chức thực hiện

1. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Bí thư các chi bộ, đảng bộ cơ sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết này thành các chương trình, kế hoạch hành động của cơ quan, đơn vị với các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, xác định rõ thời gian hoàn thành, rõ người chịu trách nhiệm; tập trung giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc, phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2026 ngay từ những tháng đầu năm.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa Nghị quyết này bằng các kế hoạch hành động năm 2026; giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách theo tinh thần rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả; đồng thời phát động các phong trào thi đua yêu nước thiết thực và thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá định kỳ để có giải pháp chỉ đạo, điều hành linh hoạt, kịp thời.

3. Cấp ủy các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng Nghị quyết này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị; tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ. Lãnh đạo cán bộ, đảng viên phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị chung của tỉnh.

4. Giao các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy: Chủ trì, phối hợp, tham mưu hướng dẫn việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết; nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận của cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện; kịp thời phát hiện, cổ vũ, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua.

- Ban Tổ chức Đảng ủy: Chủ trì, phối hợp tham mưu công tác đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và công tác cán bộ gắn với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Nghị quyết.

- Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Chủ trì, phối hợp xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành Nghị quyết của các tổ chức đảng và đảng viên; chú trọng kiểm tra, giám sát trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm.

- Văn phòng Đảng ủy: Chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết. Tham mưu đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong công tác Đảng; phát triển, vận hành hiệu quả các nền tảng số của Đảng bộ.

5. Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết; phát động các phong trào thi đua xung kích, tình nguyện, sáng tạo trong đoàn viên, thanh niên, nhất là trong lĩnh vực chuyển đổi số, cải cách hành chính, đảm nhận các công trình, phần việc thanh niên, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và của tỉnh.

Nghị quyết này được phổ biến, quán triệt đến các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc và toàn thể đảng viên trong Đảng bộ./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Đoàn Thanh niên UBND tỉnh,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Hồ Văn Mười